**TUẦN 33**

**LUYỆN NÓI VÀ NGHE**

**TRAO ĐỔI: THỰC HÀNH GIAO LƯU (T1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Dựa vào nội dung bài Gặp gỡ ở Lúc-xăm-bua và hướng dân trong SGK, biết

thực hiện các lời đối thoại, giới thiệu theo đúng nội dung câu chuyện; biết kết hợp

lời nói với cử chỉ, điệu bộ, nét mặt,... trong khi giao lưu. Hiểu được ý nghĩa của hoạt động giao lưu: thể hiện tình hữu nghị, đoàn kết và quan hệ tốt đẹp giữa các bạn HS tiểu học Lúc-xăm-bua và nhân dân Việt Nam.

- Lắng nghe, quan sát bạn thực hành giao lưu, biết nhận xét, đánh giá kết quả

thực hành (về nội dung, cử chỉ, hành động) của bạn.

- Biết trao đổi cùng các bạn về hoạt động giao lưu.

- Phát triển năng lực văn học: Biết bày tỏ sự yêu thích trước những câu nói, cử chỉ chân thành, tự nhiên và thú vị trong hoạt động giao lưu tái hiện câu chuyện Gặp gỡ ở Lúc-xăm-bua.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Biết cách thuật lại thông tin, trao đổi cùng các bạn về thông tin đã được nghe một cách chủ động.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Kể chuyện tự nhiên, tự tin; nhìn vào mắt người cùng trò chuyện. Có ý thức đoàn kết, thái độ thân thiện với các bạn thiếu nhì nước ngoài.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Lắng nghe, trao đổi với bạn về nội dung câu chuyện của bạn và của mình.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu quý và tôn trọng bạn trong bài học kể chuyện.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ lắng nghe, kể chuyện theo yêu cầu.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy (một số tranh, ảnh: múa rối nước, cây đa, cũng làng, hát quan họ, các truyện Con Rồng cháu Tiên, Thánh Gióng)

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động.**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Đánh giá kết quả học tập ở bài học trước.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: “Ai nhanh – Ai đúng” về vật sưu tầm được của Việt nam được nhắc đến trong bài: Gặp gỡ ở Lúc – xăm – bua.  + Em hãy nêu những vật sưu tầm được của Việt Nam được các bạn nhắc đến trong bài: Gặp gỡ ở Lúc – xăm – bua.  - GV nhận xét, tuyên dương  - GV giới thiệu dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi.  + Đàn tơ-rưng, nón lá, xích lô, Quốc kì Việt Nam.  - HS lắng nghe |
| **2. Luyện tập**  - Mục tiêu:  + Dựa vào nội dung bài Gặp gỡ ở Lúc-xăm-bua và hướng dẫn trong SGK, biết  thực hiện các lời đối thoại, giới thiệu theo đúng nội dung câu chuyện; Hiểu được ý nghĩa của hoạt động giao lưu: thể hiện tình hữu nghị, đoàn kết và quan hệ tốt đẹp giữa các bạn HS tiểu học Lúc-xăm-bua và nhân dân Việt Nam.  + Lắng nghe bạn nói, biết nhận xét đánh giá lời kể của bạn.  - Phát triển năng lực văn học: Biết bày tỏ sự yêu thích trước những câu nói, cử chỉ chân thành, tự nhiên và thú vị trong hoạt động giao lưu tái hiện câu chuyện Gặp gỡ ở Lúc-xăm-bua.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | |
| **2.1. HĐ 1: Hoạt động nhóm (BT 1)**  - GV YC HS nêu yêu cầu bài.  - GV chia nhóm (mỗi nhóm 6 – 7 HS), thành  2 cặp nhóm để toàn bộ HS đều được thực hành (2 đội Lúc-xăm-bua, 2 đội Việt Nam)    - GV yêu cầu các nhóm dựa vào hướng dẫn trong SGK để phân công đóng vai và xác định nhiệm vụ cần thực hiện.  + Các đội tự giới thiệu, hát, múa và đặt câu hỏi cho đội bạn.  + Kết thúc giao lưu, hai đội chào tạm biệt.  - GV hướng dẫn và quan sát, giúp đỡ các nhóm. | - HS nêu yêu cầu bài.  - HS hình thành nhóm theo phân công của GV.  - HS thực hiện yêu cầu theo nhóm. |
| **2.2. HĐ 2: Các nhóm thi giao lưu trước lớp (BT 2)**  - GV tổ chức cho các nhóm lần lượt thi giao lưu trước lớp.  - Tiêu chí đánh giá:  (1) Phối hợp nhịp nhàng giữa các thành viên trong nhóm.  (2) Nói to, rõ, rành mạch và có biểu cảm.  (3) Kết hợp lời nói với cử chỉ, điệu bộ tự nhiên, hợp lí.  - Mời HS khác nhận xét.  - GV mời HS bình chọn nhóm thực hành giao lưu đạt kết quả tốt.  - GV nhận xét tuyên dương. | - HS thi giao lưu trước lớp theo nhóm.  - 1 HS đọc tiêu chí đánh giá.  - Các nhóm khác nhận xét.  - HS bình chọn. |
| **3. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học xong bài học.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | |
| - GV cho Hs xem một số hình ảnh về thủ đô Lúc – Xăm - bua.  C:\Users\Admin\AppData\Local\Microsoft\Windows\INetCache\Content.MSO\8B780C2E.tmp  - GV trao đổi những về những hình ảnh đó.  - GV giao nhiệm vụ HS về nhà trao đổi cùng người thân.  - Nhận xét, đánh giá tiết dạy. | - HS quan sát video.  - HS cùng trao đổi về những hình ảnh đó.  - HS lắng nghe, về nhà thực hiện. |
| **IV. Điều chỉnh sau bài dạy:** | |

**TIẾNG VIỆT**

**CHỦ ĐIỂM: BẠN BÈ BỐN PHƯƠNG**

**Bài 03: MỘT KÌ QUAN (T1+2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ là tên riêng nước

ngoài: Phnôm Pênh, Ăng-co, Ăng-co Vát, Ăng-co Thom, Bay-on, Cam-pu-chia,

nói lên, niềm, kiến trúc,

- Ngắt nghỉ hơi đúng và đọc đúng nhịp thơ 7 tiếng (4 – 3, 2 – 2 – 3). Tốc độ đọc khoảng 70 tiếng/phút.

- Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong bài. Hiểu nội dung và ý nghĩa của bài đọc: Ca

ngợi vẻ đẹp của khu di tích Ăng-co ở nước bạn Cam-pu-chia.

- Biết viết hoa tên địa lí nước ngoài.

- Xác định được trình tự miêu tả của bài văn: nội dung của bài văn được sắp xếp

theo trình tự không gian.

- Phát triển năng lực văn học:

+ Nhận diện được bài văn miêu tả cảnh vật.

+ Biết bày tỏ sự yêu thích với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp.

**2. Năng lực chung.**

+ NL giao tiếp và hợp tác (biết cùng các bạn thảo luận nhóm);

+ NL tự chủ và tự học: trả lời đúng các CH đọc hiểu; biết viết tên địa lí nước ngoài; phân tích được bố cục của bài viết

+ Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

+ Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia đọc trong nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu thích những vẻ đẹp của đất nước anh em qua bài học.

- Phẩm chất nhân ái: Biết trân trọng nền văn hoá của nước bạn.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động.**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học ở bài đọc trước.  - Cách tiến hành: | |
| - GV giới thiệu tên bài và hỏi: Kì quan là gì?  - GV chiếu màn hình giới thiệu một số kì quan trên thế giới: Kim Tự Tháp ở Ai Cập; Vạn Lí Trường Thành ở Trung Quốc; Đấu trường La Mã ở I-ta-li-a; Đền Ta-giơ Ma-han ở Ấn Độ; Tượng Chúa Giê-su ở Bra-xin;...  C:\Users\Admin\AppData\Local\Microsoft\Windows\INetCache\Content.MSO\2C9F86C.tmpC:\Users\Admin\AppData\Local\Microsoft\Windows\INetCache\Content.MSO\7855355A.tmp  - GV giới thiệu vào bài mới. | - HS trả lời theo ý hiểu. Gợi ý: công trình kiến trúc hoặc cảnh vật đẹp kì lạ, hiếm thấy.  - HS quan sát.  - HS lắng nghe. |
| **2. Khám phá***.*  **-** Mục tiêu:  - Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ là tên riêng nước  ngoài: Phnôm Pênh, Ăng-co, Ăng-co Vát, Ăng-co Thom, Bay-on, Cam-pu-chia,  nói lên, niềm, kiến trúc, ...  - Ngắt nghỉ hơi đúng và đọc đúng nhịp thơ 7 tiếng (4 – 3, 2 – 2 – 3). Tốc độ đọc khoảng 70 tiếng/phút.  - Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong bài. Hiểu nội dung và ý nghĩa của bài đọc: Ca  ngợi vẻ đẹp của khu di tích Ăng-co ở nước bạn Cam-pu-chia.  - Phát triển năng lực văn học:  + Nhận diện được bài văn miêu tả cảnh vật.  + Biết bày tỏ sự yêu thích với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp.  **-** Cách tiến hành: | |
| **\* Hoạt động 1: Đọc thành tiếng.**  - GV đọc mẫu: Đọc diễn cảm, nhấn giọng ở những từ ngữ giàu sức gợi tả, gợi cảm.  - GV HD đọc: Đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ đúng.  - Gọi 1 HS đọc toàn bài.  - GV chia khổ: (4 đoạn)  + Đoạn 1: Từ đầu đến *làm bằng đá*.  + Đoạn 2: Tiếp theo cho đến *tranh đá này*.  + Đoạn 3: Tiếp theo cho đến *bốn hướng*.  + Đoạn 4: Tiếp theo cho đến *Cam-pu-chia*.  - GV gọi HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - Luyện đọc từ khó: Phnôm Pênh, Ăng-co, Ăng-co Vát, Ăng-co Thom, Bay-on, Cam-pu-chia,  nói lên, niềm, kiến trúc, ...  - Luyện đọc câu:  Nằm cách thủ đô Phnôm Pênh 317 ki-lô-mét,/ Ăng-co là một quần thể đền đài nguy nga,/ hoàn toàn làm bằng đá.//  - GV kết hợp cho HS giải nghĩa từ khó.  *-* Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc khổ thơ theo nhóm 2.  - GV nhận xét các nhóm.  **\* Hoạt động 2: Đọc hiểu.**  - GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt các câu hỏi trong sgk. GV nhận xét, tuyên dương.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  + Câu 1: Bài đọc miêu tả kì quan nào?  + Câu 2: Những chi tiết nào thể hiện vẻ đẹp đặc sắc của Ăng-co Vát?  + Câu 3: Điều gì gây ấn tượng nổi bật ở Ăng-co Thom?  + Câu 4: Vì sao khu di tích Ăng-co là niềm tự hào của người dân Cam-pu-chia?  + Qua bài văn, em hiểu điều gì?  - GV Chốt: ***Ca ngợi vẻ đẹp của khu di tích Ăng-co ở nước bạn Cam-pu-chia.*** | - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe cách đọc.  - 1 HS đọc toàn bài.  - HS quan sát  - HS đọc nối tiếp theo khổ thơ.  - HS đọc từ khó.  - 2-3 HS đọc câu.  - HS đọc chú giải.  - HS luyện đọc theo nhóm 2.  - HS trả lời lần lượt các câu hỏi:  + Bài đọc miêu tả kì quan Ăng-co, một quần thể đền đài nguy nga, ở nước Cam-pu-chia.  + Các chi tiết đó là 5 toà tháp khổng lồ; những hành lang hun hút có tác phẩm điêu khắc bằng tay trên đá lớn nhất thế giới với hình 1.700 vũ nữ duyên dáng, từ khuôn mặt đến cứ chỉ không ai giống ai  + Đó là đền Bay-on với hàng  trăm pho tượng đá có bốn mặt, nhìn ra bốn hướng.  + Vì đó là một quần thể đền đài nguy nga với kiến trúc phi thường, kì vĩ, đẹp không giấy bút nào tả xiết.  + Bài văn ca ngợi kiến trúc kỉ vĩ, phi thường không giấy bút nào tả xiết của kì quan Ang-co, niềm tự hào của đất nước Cam-pu-chia.  - 1 HS đọc lại nội dung. |
| **3. Hoạt động luyện tập**  - Mục tiêu:  + Biết viết hoa tên địa lí nước ngoài.  + Xác định được trình tự miêu tả của bài văn: nội dung của bài văn được sắp xếp  theo trình tự không gian.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | |
| ***1. Tìm đoạn văn mở đầu, đoạn văn kết thúc bài đọc trên***  - GV yêu cầu HS đọc đề bài.  - GV gọi 1 HS đọc bài.  - GV giao nhiệm vụ làm việc nhóm 2  - GV mời đại diện nhóm trình bày.  - GV mời các nhóm nhận xét.  - GV nhận xét tuyên dương.  ***2. Các đoạn còn lại miêu tả kì quan Ăng -co theo trình tự nào?***  - GV yêu cầu HS đọc đề bài.  - GV giao nhiệm vụ làm việc chung cả lớp  - GV mời HS trình bày.  - GV mời HS khác nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương: Khi viết bài văn miêu tả sự vật, người ta thường miêu tả từng bộ phận của sự vật. | - 1-2 HS đọc yêu cầu bài.  - 1 HS đọc bài.  - HS làm việc nhóm 2.  - Đại diện nhóm trình bày:  + Đoạn mở đầu: từ đầu đến … làm bằng đá.  + Đoạn kết thúc: từ Kinh ngạc đến ... đất nước Cam- pu- chia  - Đại diện các nhóm nhận xét.  - 1-2 HS đọc yêu cầu bài.  - HS làm việc chung cả lớp: suy nghĩ tìm trình tự miêu tả của kì quan Ăng-co.  - Một số HS trình bày theo kết quả của mình  - Gợi ý: Các đoạn còn lại (đoạn 2, đoạn 3) miêu tả kì quan Ăng-co theo từng bộ phận của kì quan (khu đền Ăng-co Vát, khu đến Ăng-co-Thom)  - HS khác nhận xét.  - HS lắng nghe. |
| **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học xong bài học.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | |
| - GV mời 4 HS (sau đó 4 tổ) tiếp nối nhau thi đọc lại 4 đoạn văn.  - GV mời HS bình chọn bạn đọc tốt và hay.  - Nhắc nhở các em cần nghiêm túc trong các hoạt động tập thể. Biết giữ trật tự, lắng nghe, không ồn ào gây rối,...  - GV nhận xét giờ học, khen ngợi, biểu dương những HS học tốt,  - Nhận xét tiết học, dặt dò bài về nhà. | - HS tham gia thi đọc.  - HS bình chọn.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm.  - HS lắng nghe. |
| **IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | |

**-------------------------------------------**

**TIẾNG VIỆT**

**CHỦ ĐIỂM: BẠN BÈ BỐN PHƯƠNG**

**Bài viết 3: VIẾT THƯ LÀM QUEN (T4)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Dựa vào bài đọc Gặp gỡ ở Lúc-xăm-bua, viết được bức thư cho một HS nước bạn để làm quen.

- Biết viết đúng hình thức và nội dung một bức thư (theo gợi ý); biết viết hoa tên

riêng nước ngoài, không mắc lỗi chính tả, trình bày sạch sẽ.

- Phát triển năng lực văn học: Biết viết thư làm quen với bạn bè nước ngoài cùng lứa tuổi; nêu những suy nghĩ và bộc lộ cảm xúc của bản thân qua bức thư.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập: tự giới thiệu, viết thư đúng thể thức.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết vận dụng những điều đã biết để trao đổi với bạn bè; viết được bức thư đúng nội dung và có cảm xúc.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết cách tự giới thiệu, làm quen, quan tâm đến bạn HS nước ngoài**.**

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ luyện viết, rèn tính cẩn thận, óc thẩm mỹ khi viết chữ.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
| - GV trả bài Góc sáng tạo tuần trước (Bài 17): *Viết một đoạn văn theo gợi ý từ tranh.*  - GV biểu dương những HS có câu văn, đoạn văn hay. Nêu những điều HS cần rút kinh nghiệm.  - GV cho HS quan sát 1 bức thư.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - HS quan sát và lắng nghe. |
| **2. Khám phá***.*  **-** Mục tiêu:  + Dựa vào bài đọc Gặp gỡ ở Lúc-xăm-bua, viết được bức thư cho một HS nước bạn để làm quen.  + Biết viết đúng hình thức và nội dung một bức thư (theo gợi ý); biết viết hoa tên  riêng nước ngoài, không mắc lỗi chính tả, trình bày sạch sẽ.  + Biết sử dụng dấu câu phù hợp.  **-** Cách tiến hành: | |
| **Hoạt động 1: Chuẩn bị viết bài.**  ***Dựa vào bài đọc Gặp gỡ ở Lúc- xăm-bua, em hãy viết thư cho một học sinh nước ngoài.***  - GV mời HS đọc yêu cầu bài.  - GV yêu cầu HS quan sát, đọc gợi ý và ghi nhớ các bước viết một bức thư.    - GV hướng dẫn HS nói nhanh trước lớp về bức thư sẽ viết.  + Về hình thức, em cần ghi rõ những gì ở đầu và cuối thư?  + Về nội dung thư, đầu tiên em tự giới thiệu về mình thế nào?  + Em sẽ nói về lí do viết thư như thế nào?  + Em sẽ trả lời các câu hỏi của bạn ra sao?  + Em sẽ viết những gì để bày tỏ tình cảm của em với bạn?  + Cuối thư, em sẽ viết như thế nào?  - GV nhận xét, bổ sung.  ***Hoạt động 2: Viết thư***  - GV mời HS viết vào vở ôli.  - GV theo dõi, giúp đỡ các em viết bài. | - 1-2 HS đọc yêu cầu bài.  - HS quan sát, đọc gợi ý.  - HS trả lời nhanh các câu hỏi để nhớ cách viết thư. Gợi ý:  + Ghi rõ địa chỉ, ngày, tháng, năm viết thư; lời đầu thư.  + Tôi là Đoàn Thị Thu Hiền, học sinh lớp 3, Trường Tiểu học Thăng Long, Hà Nội — Thủ đô của nước Việt Nam  + Sau khi học bài tập đọc Gặp gỡ ở Lúc-xăm-bua trong sách Tiếng Việt 3, tôi được biết tên bạn và những điều bạn muốn biết về thiếu nhi Việt Nam.  + Tôi muốn trả lời để bạn biết về  những điều đó. Học sinh lớp 3 chúng tôi có nhiều môn học và hoạt động rất bổ ích: Tiếng Việt, Toán, Ngoại ngữ, Đạo đức,... Trẻ em chúng tôi thích những bài hát nói về tình cảm gia đình, bạn bè, tình yêu quê hương, đất nước. Trẻ em Việt Nam thích chơi những trò chơi như: trốn tìm, bịt mắt bắt dê, rồng rắn lên máy, đá cầu, đá bóng, ...  + Tôi ước mơ một ngày nào đó, tôi sẽ được gặp bạn ở Việt Nam hay ở Lúc-xăm bua.  + Chúc bạn học giỏi, chăm ngoan, thực hiện được những ước mơ đẹp của bạn. Kí tên.  - HS lắng nghe.  - HS viết bài vào vở ôli. |
| **3. Luyện tập***.*  **-** Mục tiêu:  + Giới thiệu, bình chọn những bức thư hay.  **-** Cách tiến hành: | |
| - GV gọi 4-5 HS đọc thư trước lớp  - GV cùng cả lớp nhận xét theo yêu cầu của một bức thư. Các tiêu chí:  + Viết đúng hình thức, nội dung đủ ý, lời  thư chân thành, giàu cảm xúc, không mắc lỗi chính tả  - GV nhận xét, tuyên dương những HS viết hay.  - GV chiếu bức thư do GV chuẩn bị để HS tham khảo.  - GV khuyến khích HS về nhà trang trí thêm cho bức thư đẹp mắt.  - GV thu một số bài nhận xét. | - 4-5 HS đọc bài viết trước lớp.  - HS nhận xét, bình chọn bài viết hay của bạn.  - HS quan sát, tiếp thu. |
| **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học xong bài học.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | |
| **-** GV mở bài hát “Kìa con bướm vàng”.  + Cho HS lắng nghe bài hát.  - Nhận xét, tuyên dương  - Nhận xét tiết học, dặt dò bài về nhà. | - HS lắng nghe bài hát.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | |

**TIẾNG VIỆT**

**CHỦ ĐIỂM: BẠN BÈ BỐN PHƯƠNG**

**Bài 04: NHẬP GIA TUỲ TỤC (T1+2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Đọc rõ ràng, rành mạch, trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các tên riêng nước ngoài: Bru-nây, Ban-đa Xê-ri Bi-ga-oan; các từ ngữ: từ chối, tay trái, làm việc này, ...

- Ngắt nghỉ hơi đúng giữa các cụm từ, các câu.

- Hiểu nghĩa các từ ngữ trong văn bản thông tin. Nắm được một số tập tục của

người dân Bru-nây. Trả lời được các câu hỏi về nội dung bài.

- Hiểu ý nghĩa của bài: Nói về những tục lệ thú vị thể hiện văn hoá độc đáo của người dân Vương quốc Bru-nây; khuyên chúng ta tôn trọng phong tục tập quán của người dân những nơi chúng ta đến thăm.

- Tìm được các câu khiến trong bài. Biết đặt câu khiến thể hiện lời khuyên, lời

đề nghị.

- Phát triển năng lực văn học:

+ Biết bày tỏ sự yêu thích với một số chi tiết hay, hình ảnh có ý nghĩa.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: trả lời đúng các CH đọc hiểu; tìm được các câu khiến trong bài; biết đặt câu khiến thể hiện lời khuyên, lời đề nghị

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia đọc trong nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Ý thức quý trọng tình hữu nghị, đoàn xé giữa các dân tộc trên thế giới.

- Phẩm chất nhân ái: Biết trân trọng nền văn hoá của nước bạn.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động.**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học ở bài đọc trước.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức trò chơi “Hái hoa dân chủ”  - Hình thức chơi: HS chọn các bông hoa trên cây để đọc 1 đoạn trong bài “Một kì quan” và trả lời câu hỏi.  + Câu 1: Những chi tiết nào thể hiện vẻ đẹp đặc sắc của Ăng-co Vát?  + Câu 2: Điều gì gây ấn tượng nổi bật ở Ăng-co Thom?  + Câu 3: Vì sao khu di tích Ăng-co là niềm tự hào của người dân Cam-pu-chia?  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV yêu cầu HS quan sát tranh minh hoạ của bài và dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi  - 3 HS tham gia:  + Các chi tiết đó là 5 toà tháp khổng lồ; những hành lang hun hút có tác phẩm điêu khắc bằng tay trên đá lớn nhất thế giới với hình 1.700 vũ nữ duyên dáng, từ khuôn mặt đến cứ chỉ không ai giống ai  + Đó là đền Bay-on với hàng  trăm pho tượng đá có bốn mặt, nhìn ra bốn hướng.  + Vì đó là một quần thể đền đài nguy nga với kiến trúc phi thường, kì vĩ, đẹp không giấy bút nào tả xiết.  - HS lắng nghe.  - HS quan sát tranh minh hoạ. |
| **2. Khám phá***.*  **-** Mục tiêu:  - Đọc rõ ràng, rành mạch, trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các tên riêng nước ngoài: Bru-nây, Ban-đa Xê-ri Bi-ga-oan; các từ ngữ: từ chối, tay trái, làm việc này, ...  - Ngắt nghỉ hơi đúng giữa các cụm từ, các câu.  - Hiểu nghĩa các từ ngữ trong văn bản thông tin. Nắm được một số tập tục của  người dân Bru-nây. Trả lời được các câu hỏi về nội dung bài.  - Hiểu ý nghĩa của bài: Nói về những tục lệ thú vị thể hiện văn hoá độc đáo của người dân Vương quốc Bru-nây; khuyên chúng ta tôn trọng phong tục tập quán của người dân những nơi chúng ta đến thăm.  **-** Cách tiến hành: | |
| **\* Hoạt động 1: Đọc thành tiếng.**  - GV đọc mẫu: Đọc diễn cảm toàn bài.  - GV HD đọc: Đọc diễn cảm toàn bài. Giọng thong thả, ttrang trọng. Nhấn giọng các từ gợi tả, gợi cảm.  - Gọi 1 HS đọc toàn bài.  - GV chia đoạn: (5 đoạn)  + Đoạn 1: Từ đầu đến *nhận các vật*.  + Đoạn 2: Tiếp theo cho đến *bằng tay phải.*  + Đoạn 3: Tiếp theo cho đến *người khác*.  + Đoạn 4: Tiếp theo cho đến *làm việc này*.  + Đoạn 5: Tiếp theo cho đến hết.  - GV gọi HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - Luyện đọc từ khó: Bru-nây, Ban-đa Xê-ri Bi-ga-oan, từ chối, tay trái, làm việc này,, ...  - Luyện đọc câu: *Vì vậy,/ bạn hãy dùng tay phải/ hoặc để tay trái dưới cổ tay phải/ khi đưa hoặc nhận các vật.*  - GV kết hợp cho HS giải nghĩa từ  *-* Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm 5.  - GV nhận xét các nhóm.  **\* Hoạt động 2: Đọc hiểu.**  - GV mời 1 HS đọc 4 câu hỏi.  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 4, cùng đọc và trả lời 4 câu hỏi.  - GV hỗ trợ nhóm HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  - GV mời các nhóm trả lời các câu hỏi.  + Câu 1: Theo phong tục của Bru-nây, bạn phải dùng tay nào để đưa hoặc nhận các  vật? Vì sao?  + Câu 2: Vì sao bạn không được xoa đầu người khác?  + Câu 3: Nếu muốn chỉ vào ai đó thì bạn phải dùng ngón tay nào?  + Câu 4: Nếu đến một nơi mà không tôn trọng tục lệ, tập quán của nơi đó thì có thể  xảy ra điều gì?  - GV có thể nêu ý kiến của mình: Theo cô những điều các em đã nói đều đáng lo. Nhưng có lẽ cái đáng lo nhất là gặp rắc rối do bị hiểu lầm. Vì nếu mình xoa đầu người khác, người ta có thể cho là mình tỏ ý coi thường, sẽ tức giận.  - GV nêu ý kiến chốt lại nội dung.  - GV mời HS nêu nội dung bài.  - GV Chốt: ***Nói về những tục lệ thú vị thể hiện văn hoá độc đáo của người dân Vương quốc Bru-nây; khuyên chúng ta tôn trọng phong tục tập quán của người dân những nơi chúng ta đến thăm.*** | - Hs lắng nghe.  - HS lắng nghe cách đọc.  - 1 HS đọc toàn bài.  - HS lắng nghe.  - HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - 3 HS đọc từ khó.  - 2-3 HS đọc câu.  - HS đọc từ ngữ: Nhập gia tuỳ tục, Vương quốc. Bru-nây, ...  - HS luyện đọc theo nhóm 5.  - 1 HS đọc 4 câu hỏi.  - HS thực hiện nhóm theo yêu cầu  - Đại diện các nhóm trả lời. Gợi ý:  + Bạn phải dùng tay phải để đưa và nhận các vật. Nếu phải đưa hoặc nhận bằng hai tay thì đặt tay trái dưới cổ tay phải. Đó là vì người Bru-này cho rằng tay trái bẩn.  + Vì người Bru-nây coi đó là  hành vi thiếu tôn trọng người khác  + Bạn phải dùng  ngón cái của bàn tay phải  + HS nêu ý kiến của riêng mình.  - HS lắng nghe.  - 1-2 HS nêu nội dung bài theo hiểu biết.  - 2 HS đọc lại nội dung bài. |
| **3. Hoạt động luyện tập**  - Mục tiêu:  - Tìm được các câu khiến trong bài. Biết đặt câu khiến thể hiện lời khuyên, lời  đề nghị.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | |
| - GV yêu cầu HS đọc đề bài bài tập 1  - GV giao nhiệm vụ làm việc chung cả lớp  - GV mời HS trình bày.  ***1. Tìm 3 câu thể hiện lời khuyên trong bài học***  *a)* Một câu có từ **hãy.**  *b)* Một câu có từ **nên.**  *c)* Một câu có từ **không.**  - GV nhận xét tuyên dương.  ***2. Hãy sử dụng một trong các từ trên để khuyên hoặc lời đề nghị với bạn.***  - GV yêu cầu HS đọc đề bài.  - GV gọi 1 HS đọc câu mẫu.  - GV HS suy nghĩ, nối tiếp nhau mỗi người nêu một yêu cầu theo đề bài.  - GV nhận xét tuyên dương | - 1-2 HS đọc yêu cầu bài.  - HS làm việc chung cả lớp, suy nghĩ và trả lời câu hỏi:  - Đáp án đúng:  *a) +* Khi ăn, bạn hãy dùng hai tay hoặc dùng tay phải.  + Vì vậy, bạn hãy dùng tay phải hoặc để tay trái dưới cổ tay phải khi đưa hoặc nhận các vật.  + ...  b. Nếu bạn đến thăm Vương quốc Bru-nây, bạn nên nhớ những điều sau:  c. Không xoa đầu bất kể ai, kể cả trẻ em.  - HS lắng nghe.  - 1-2 HS đọc yêu cầu bài.  - Mẫu: Không hái hoa trong công viên.  - HS nối tiếp nêu theo yêu cầu.  - HS lắng nghe |
| **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học xong bài học.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | |
| - GV mời 5 HS tiếp nối nhau thi đọc lại 5 đoạn văn.  - GV mời HS bình chọn bạn đọc tốt và hay.  - Nhắc nhở các em cần nghiêm túc trong các hoạt động tập thể. Biết giữ trật tự, lắng nghe, không ồn ào gây rối,...  - GV nhận xét giờ học, khen ngợi, biểu dương những HS học tốt,  - Nhận xét tiết học, dặt dò bài về nhà. | - HS đọc bài theo yêu cầu.  - HS bình chọn bạn đọc tốt và hay.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | |

**-------------------------------------------**

**TIẾNG VIỆT**

**CHỦ ĐIỂM: BẠN BÈ BỐN PHƯƠNG**

**Bài 04: CHÍNH TẢ: HẠT MƯA (T3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Nghe – viết đúng chính tả bài thơ Hạt mưa. Trình bày đúng bài thơ 5 chữ.

- Làm đúng BT điền các chữ 1/ n hoặc v / d.

- Phát triển năng lực văn học: Cảm nhận được cái hay, cái đẹp của những câu thơ trong các bài tập chính tả.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập: nhớ – viết, chọn bài tập phù hợp với yêu cầu khắc phục lỗi của bản thân, biết sửa lỗi chính tả.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết nhận xét, trao đổi về cách viết chính tả của bạn.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ luyện viết, rèn tính cẩn thận, óc thẩm mỹ khi viết chữ.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức nghe hát: *Chữ đẹp mà nết càng ngoan* để khởi động bài học.  - GV cùng trao đổi về nội dung bài hát  - GV nhận xét, tuyên dương.    - GV yêu cầu HS quan sát tranh minh hoạ, dẫn dắt vào bài mới | - HS lắng nghe bài hát.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe |
| **2. Khám phá***.*  **-** Mục tiêu:  + Nghe – viết đúng chính tả bài thơ Hạt mưa. Trình bày đúng bài thơ 5 chữ.  **-** Cách tiến hành: | |
| **Hoạt động 1: Chuẩn bị viết bài.**  ***1. Nghe – viết: Hạt mưa.***  - GV mời HS đọc yêu cầu bài.  - GV GV mời 1 HS đọc bài thơ.  - GV đọc cho HS viết đúng một số từ ngữ dễ viết nhầm: sông hồ, mỡ màu, trăng soi.  - GV hướng dẫn cách trình bày  **Hoạt động 2: Viết bài.**  - GV đọc cho HS viết bài vào vở ô li.  - GV đọc cho HS tự sửa lỗi bài chính tả  - GV thu bài, nhận xét 1 số bài của HS.  - GV nhận xét chung, tuyên dương HS. | - 1-2 HS đọc yêu cầu bài.  - 1 HS đọc bài thơ.  - HS viết bảng con từ khó.  - HS lắng nghe.  - HS viết bài.  - HS đổi chéo vở để soát bài.  - HS nộp vở để GV nhận xét.  - HS lắng nghe. |
| **3. Luyện tập***.*  **-** Mục tiêu:  + Làm đúng BT điền các chữ 1/ n hoặc v / d.  **-** Cách tiến hành: | |
| **Bài 2. Chọn chữ phù hợp vào ô trống (Làm việc cá nhân)**  ***a. Chữ l hay n:***    - Gv gọi 1 HS đọc yêu cầu bài.  - GV yêu cầu HS làm bài vào vở Luyện viết.  - GV mời một số HS đọc kết quả bài làm của mình trước lớp.  - GV mời HS nhận xét  - Gọi 1 HS đọc bài thơ đã hoàn thiện.  - GV nhận xét, tuyên dương.  ***b.******Chữ v hay d.***  Cá gì ...ốn rất hiền lành  Xưa được chị Tấm ...ỗ ...ành nuôi cơm.  - Gv gọi 1 HS đọc yêu cầu bài.  - GV yêu cầu HS làm bài vào vở Luyện viết.  - GV mời một số HS đọc kết quả bài làm của mình trước lớp.  - GV mời HS nhận xét.  - Gọi 1 HS đọc bài thơ đã hoàn thiện.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 3: Em chọn chữ nào cho phù hợp với ô trống?**  - Gv gọi 1 HS đọc yêu cầu bài.  a. ***Chữ l hay n:***  Mặt trời toả ...ắng sáng ...ấp ...ánh trên những tàu ...á còn ướt đẫm sương đêm.  b. ***Chữ v hay d.***  Chúng tôi ...ạo chơi một ...òng khắp công viên rồi ...ui ...ẻ ra ...ề.  - GV yêu cầu HS làm bài vào vở Luyện viết, 2 HS làm bảng nhóm.  - GV mời HS nhận xét bài.  - GV mời HS đọc lại 2 câu văn.  - GV nhận xét, tuyên dương. | - 1 HS đọc yêu cầu bài.  - HS làm bài cá nhân  - 1-3 HS đọc bài của mình trước lớp:  Mưa **n**ắng bắc cầu vồng  Ai đi đâu, về đâu?  Không thấy sóng dưới cầu  Chỉ mênh mông đồng **l**úa  Cầu vồng như dải **l**ụa  Rực rỡ bảy sắc màu  Cầu chờ mãi hồi **l**âu  Không ai qua, biến mất...  - Các HS khác nhận xét  - 1 HS đọc bài.  - 1 HS đọc yêu cầu bài.  - HS làm bài cá nhân  - 1-3 HS đọc bài của mình trước lớp:  Cá gì **v**ốn rất hiền lành  Xưa được chị Tấm **d**ỗ **d**ành nuôi cơm.  - Các HS khác nhận xét  - 1 HS đọc bài.  - 1 HS đọc yêu cầu bài.  - HS làm bài theo yêu cầu.  - Kết quả bài làm:  a. ***Chữ l hay n:***  Mặt trời toả **n**ắng sáng **l**ấp **l**ánh trên những tàu **l**á còn ướt đẫm sương đêm.  b. ***Chữ v hay d.***  - Chúng tôi **d**ạo chơi một **v**òng khắp công viên rồi **v**ui **v**ẻ ra **v**ề.  - Các HS khác nhận xét  - 2 HS đọc bài. |
| **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học xong bài học.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | |
| - GV chia lớp thành các nhóm 4.  **-** GV tổ chức cho HS thi nhau tìm và viết từ có chứa chữ **l** và **n** vào bảng nhóm. Trong thời gian 2 phút, nhóm nào tìm được nhiều từ nhất là nhóm thắng cuộc.  - GV cho HS trưng bày sản phẩm và đọc các từ vừa tìm được.  + GV mời HS nhận xét.  - Nhận xét, tuyên dương  - Nhận xét tiết học, dặt dò bài về nhà. | - HS chia thành các nhóm theo yêu cầu.  - HS các nhóm thực hiện yêu cầu.  - Đại diện các nhóm lên đọc từ của nhóm mình. Gợi ý: sông núi, lấp lánh, nắng, ...  - HS nhận xét nhóm bạn. |
| **IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | |